

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 584/2021/HSST

Ngày 08 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Yến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 610/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1961;

Nơi cư trú: Tổ 03, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết); Con bà: Đào Thị C, sinh năm 1929; Vợ là Nguyễn Thị Linh Nh, sinh năm 1965 và có 01 con, sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường GS, thành phố TN, tỉnh TN (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN

2. Chị Nguyễn Thị Thùy L2, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố TN, tỉnh TN

Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN

3. Bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường GS, TP TN, tỉnh TN

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN

- *Người làm chứng*: Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA - CROWN, biển kiểm soát 20A- 432.91 đi trên đường dân sinh hướng từ tổ 3, phường GS đến đường Cách Mạng Tháng Tám. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, phường GS, thành phố TN, Nên không đi về bên phải theo chiều đi của mình mà điều khiển xe đi hoàn toàn sang phần đường bên trái nên phần đầu xe do Nên điều khiển đã đâm va vào phần đầu xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 do chị Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 7, phường GS, thành phố TN điều khiển (trên xe có chở cháu Nguyễn Quang Khanh, sinh năm 2012, là con chị Hương) đi hướng ngược chiều gây ra vụ tai nạn giao thông. Sau khi va chạm, xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 270.94 bị xe của Nên đẩy lùi về phía sau và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 20B2- 033.52 do chị Nguyễn Thị Thùy L2, sinh năm 1995, trú tại: Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố TN điều khiển (phía sau chở là bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1965, Trú tại: Tổ 3, phường GS, thành phố TN) đang dừng sau xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 270.94, khiến chị Linh và bà Thúy ngã xuống đường. Hậu quả:

- Bà Nguyễn Thị Th3 bị gãy xương quay tay phải, bà Thúy không đi viện điều trị; Nguyễn Văn N bị vỡ xương bánh chè gối trái, đi viện điều trị từ ngày 14/4/2021 đến ngày 20/4/2021; Chị Nguyễn Thị Thùy L2 bị chấn thương phần mềm, nằm viện từ ngày 14/4/2021 đến ngày 19/4/2021; Chị Nguyễn Ngọc H1 và cháu Nguyễn Quang Khanh không có thương tích gì.

- Xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 432.91, xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 270.94 và xe mô tô BKS: 20B2- 033.52 bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN đã tiến hành kiểm tra khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện tai nạn liên quan, trưng cầu giám định pháp y về thương tích đối với người bị hại, định giá thiệt hại phương tiện liên quan, lấy lời khai của những người làm chứng, thu thập các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ tai nạn giao thông, xác định:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đường bê tông dân sinh, thuộc tổ 1, phường GS, thành phố TN, mặt đường được chải bê tông rộng 5,70m, tổ chức giao thông hai chiều, không có hệ thống biển báo đường bộ, hai bên đường là khu dân cư có nhiều nhà dân sinh sống.

Thông nhất lấy mép đường bên phải hướng từ tổ 3, phường GS đi đường Cách Mạng Tháng Tám làm hướng khám nghiệm đo chiều đến các dấu vết, đồ vật trên hiện trường,

lấy cột điện số 1.9 nằm bên phải đường hướng từ tổ 3, phường GS đi đường Cách Mạng Tháng Tám làm điểm cố định; Ghi nhận việc đánh số thứ tự trên sơ đồ hiện trường cụ thể như sau: (1) – là vết trượt lớp màu đen kích thước (3,0m x 0,12m); (2) – là hai vết trượt lớp màu đen, kích thước (2,5m x 0,12m); (3) – là vùng mảnh nhựa vỡ, kích thước (15,40m x 4,60m); (4) – là vết trượt lớp màu đen, kích thước (7,60 x 0,12m); (5) – là vết cày có kích thước (3,65m x 0,01m); (6) – là xe mô tô BKS: 20B2- 033.52; (7) – là xe ô tô biển kiểm soát 20A - 432.91; (8) – là xe ô tô biển kiểm soát 20A -270.94.

Vết (1) – Là vết trượt lớp màu đen kích thước (3,0m x 0,12m) có chiều hướng từ tổ 3 đi đường Cách Mạng Tháng Tám, đo từ điểm đầu, cuối đến mép đường chiều lần lượt là 3,0m và 3,1m.

Vết (2) – Là hai vết trượt lớp màu đen, kích thước (2,5m x 0,12m) có chiều hướng từ tổ 3 đi đường Cách Mạng Tháng Tám, đo từ điểm đầu, cuối đến mép đường chiều lần lượt là 4,40m và 4,50m, điểm đầu (2) cách điểm (1) là 1,70m.

Vùng vỡ (3) – Là vùng mảnh nhựa vỡ, kích thước (15,40m x 4,60m), nằm chải dài từ chiều đường bên trái sang đường bên phải theo hướng từ tổ 3 đi Cách Mạng Tháng Tám, tâm vùng vỡ cách mép đường chuẩn là 3,80m, cách mép đường trái là 2,40m.

Vết (4) – Là vết trượt lớp màu đen, kích thước (7,60 x 0,12m) có chiều hướng từ tổ 3 đi đường Cách Mạng Tháng Tám, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường chiều lần lượt là 4,0m và 3,0m, điểm đầu (4) cách điểm (2) là 1,30m.

Vết (5) – là vết cày có kích thước (3,65m x 0,01m), có chiều hướng từ tổ 3 đi đường Cách Mạng Tháng Tám, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 4,20m, điểm cuối trùng với đế chân sau bên trái của xe mô tô BKS: 20B2- 033.52; điểm đầu (5) cách điểm (4) là 3,20m.

(6) – Là xe mô tô BKS: 20B2- 033.52 đổ nghiêng bên trái xuống đường, đầu xe quay hướng đường Cách Mạng Tháng Tám, đuôi xe quay hướng đi tổ 3, tâm trục bánh trước, sau cách mép đường chiều lần lượt là 2,40m và 2,70m.

(7) – Là xe ô tô biển kiểm soát 20A -432.91 đỗ đứng, đầu xe quay hướng đường Cách Mạng Tháng Tám, đuôi xe quay hướng đi tổ 3, tâm trục bánh trước, sau cách mép đường chiều lần lượt là 1,60m và 1,95m; tâm trục bánh trước bên trái cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 20B2- 033.52 là 0,50m, tâm trục bánh sau bên trái cách tâm (3) là 0,70m.

(8) – Là xe ô tô biển kiểm soát 20A -270.94 đỗ đứng, đầu xe quay hướng đi tổ 3, đuôi xe quay hướng đường Cách Mạng Tháng Tám, đo từ tâm trục bánh trước bên trái và tâm trục bánh sau bên trái đến mép đường chiều lần lượt là 0,9m và 0,5m; tâm trục bánh trước bên trái cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS: 20B2- 033.52 là 0,50m, tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 20A – 432.91 là 2,50m.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 20A -270.94, xác định: Dập vỡ nhựa toàn bộ hai cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên trái, bên phải; Nắp ca pô trước bị đẩy cong gập, chiều từ trước về sau, kích thước: 153cm x 76cm, dấu vết có chiều từ trước về sau; Dập vỡ nhựa toàn bộ phần mặt nạ ba đèn sóc kích thước: 202cm x 72cm; Thanh kim loại bảo vệ giàn nóng kết nước phía trước bị đẩy cong xô lệch khỏi vị trí ban đầu, kích thước 87cm x 15cm; Tai xe phía bên phải, bên trái bị đẩy cong, móp méo, phần bên trong máy xe bị hư hỏng, 02 túi khí bên trong tại vị trí ghế lái và ghế phụ xe bị nổ; kính chắn gió phía trước có 01 vùng nứt vỡ, kích thước 67cm x 93cm; Cụm đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng phía sau bên phải có 01 vùng nứt vỡ, kích thước 14cm x 15cm; Hông xe phía sau và phần ba đèn sóc bên phải bị bóp méo, nắp ca pô phía sau (góc bên phải) có vết cày xước, bong tróc sơn, kích thước 17cm x 14cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 20A-432.91, xác định: Dập vỡ toàn bộ hai cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái, bên phải; Kính chắn gió phía trước có vùng nứt vỡ, kích thước 61cm x 60cm, dấu vết có chiều từ trong ra ngoài; nắp ca pô phía trước có vùng bóp méo kim loại, bong tróc sơn, kích thước 140cm x 128cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐĐG ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố TN, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 20B2-033.52, số máy: JF66B0772348, số khung: 5811GY471227, nhãn hiệu HONDA, Số loại: Vision, màu sơn: Đen đỏ, giá trị thiệt hại của tài sản là: 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐG ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố TN, kết luận: 01 xe ô tô biển kiểm soát: 20A-432.91, số máy: 0266944, số khung: 132001250, nhãn hiệu TOYOTA, Số loại: CROWN, màu sơn: ghi, giá trị thiệt hại của tài sản trên là: 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 252/KL- HĐĐG ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TN kết luận: 01 xe ô tô con loại 5 chỗ, nhãn hiệu HONDA CITY, màu sơn: Đen, biển kiểm soát: 20A-270.94, số máy L15Z2328581, số khung 661JY803047 có giá trị thiệt hại là: 116.000.000đ (*Một trăm mười sáu triệu đồng*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 744 ngày 11/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh TN đối với thương tích của bà Nguyễn Thị Th3: dấu hiệu chính qua giám định: gãy đầu dưới xương quay (T). tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là **10%** (*Mười phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 745 ngày 06/10/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh TN đối với thương tích của chị Nguyễn Thị Thùy L2: dấu hiệu chính qua giám định: tổn thương gây dọa xảy thai điều trị bảo tồn kết quả tốt, hiện tại có 01 sẹo phần mềm vùng mặt KT nhỏ và 01 sẹo phần mềm KT nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là **9%** (*chín phần trăm*).

Nguyễn Văn N có đơn xin từ chối giám định thương tích và cam kết tự chịu trách nhiệm về sức khỏe của mình nên Cơ quan điều tra không tiến hành trưng cầu giám định thương tích đối với N.

Căn cứ các tài liệu quá trình điều tra thu thập được, xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ trên là do Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 432.91 không đi đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình đã đâm va vào xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 do chị Nguyễn Ngọc H1 điều khiển và đẩy lùi xe của chị Hương về phía sau làm đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát: 20B2-033.52 do chị Nguyễn Thị Thùy L2 điều khiển gây tổng thiệt hại về tài sản của xe ô tô BKS: 20A-270.94 và xe mô tô BKS: 20B2-033.52 là 117.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ sự việc như nêu trên, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản xác định lại hiện trường; sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận định giá tài sản, lời khai người làm

chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu điều tra khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 606/CT-VKSPY, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 606/CT-VKSPY, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Bị cáo với Người đại diện hợp pháp của bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về phân trách nhiệm dân sự: Theo đó bị cáo Nguyễn Văn N đã bồi thường xong chị Nguyễn Thị Thùy L2 và bà Nguyễn Thị Th3 số tiền là 15.000.000đ; Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Ngọc H1, anh Nguyễn Văn Sơn đã thỏa thuận: Bị cáo Nên đã mua lại xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 và đã trả cho chị Hương và anh Sơn số tiền là 470.000.000đ, chị Hương và anh Sơn không yêu cầu bồi thường đề nghị gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 giấy phép lái xe ô tô hạng ô tô hạng B2, số AS640205, mang tên Nguyễn Văn N

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo xin HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Bị hại chị Nguyễn Ngọc H1 trình bày: Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 14/4/2021 chị điều khiển chiếc xe ô tô BKS: 20A – 270.94 trở con trai là Nguyễn Quang Khánh, sinh năm 2012 từ trường tiểu học GS đến trường cấp 1, cấp 2 – 915. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 1, phường GS, chị Hương điều khiển xe bên phải theo chiều đi của mình (hướng từ đường Cách Mạng Tháng Tám đi tổ 3, phường GS) cách mép đường khoảng 0,5m đến 1m. Khi đi đến đoạn đường cong cua, gần ngã ba tổ 1 phường GS khoảng 40m,

thì phát hiện thấy có 01 xe ô tô đi bên trái đường với tốc độ rất nhanh, đang hướng vào xe của chị Hương (sau này xác định là xe ô tô của bị cáo Nguyễn Văn N), nên chị Hương đã giảm tốc độ và dừng lại để nhường đường cho xe đi ngược chiều, nhưng chiếc xe ô tô của bị cáo Nền vẫn không giảm tốc độ hoặc tránh về bên phải mà đâm thẳng vào đầu xe của chị Hương, làm xe của chị Hương bị đẩy lùi về phía sau khoảng gần 10m theo hướng từ bên phải sang trái đường (theo chiều đi của chị Hương). Khi chị xuống xe thì thấy có 01 xe mô tô (sau này xác định là xe do chị Nguyễn Thị Thuý Linh điều khiển) nằm cạnh chiếc xe ô tô của bị cáo Nền.

Sau khi sự việc xảy ra xe ô tô của chị bị hư hỏng nặng, phần túi khí trong xe bị bung ra, chị Hương và cháu Khanh bị thương phần mềm, nhưng không phải đi viện điều trị.

Quá trình điều tra: Hai bên đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Văn N đã mua lại xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 của vợ chồng chị với số tiền là 470.000.000đ, chị đã nhận đủ số tiền trên. Nay chị Hương và anh Sơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ, không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nền.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thùy L2 và bà Nguyễn Thị Th3 trình bày: Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 14/4/2021 chị Linh điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 20B2- 033.52 trở về nhà chồng là bà Nguyễn Thị Thuý từ chợ GS về tổ 3, phường GS, thành phố TN. Khi đi đến đoạn đường dân sinh thuộc tổ 1, phường GS thì thấy có 01 chiếc xe ô tô màu đen (sau này xác định là xe do chị Nguyễn Ngọc H1 điều khiển) đi cùng chiều bên phải đường (theo chiều đi của chị Linh). Khi xe mô tô của chị Linh cách xe ô tô của chị Hương khoảng 1m – 2m thì thấy xe ô tô của chị Hương đi chậm lại thì bất ngờ nghe tiếng va chạm mạnh, chiếc xe ô tô của chị Hương bị xe phía trước đi ngược chiều (sau này xác định là xe của bị cáo Nền) đâm va làm xe của chị Hương bị đẩy lùi về phía sau, phần đuôi xe ô tô của chị Hương đâm va vào xe mô tô của chị Linh, làm chị Linh và bà Thuý bị ngã xuống đường. Hậu quả chị Linh bị chấn thương phần mềm, đi viện cấp cứu, điều trị từ ngày 14/4/2021 đến ngày 19/4/2021 thì ra viện, bà Thuý bị gãy xương quay tay trái, nhưng không đi viện điều trị, xe mô tô của chị bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình điều tra hai bên đã thống nhất thỏa thuận về phần bồi thường dân sự, theo đó bị cáo Nguyễn Văn N đã bồi thường xong chị Nguyễn Thị Thùy L2 và bà Nguyễn Thị Th3 số tiền là 15.000.000đ, nay chị Linh và bà Thuý không yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xem xét giảm nhẹ, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nền.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Sơn trình bày: Chiếc xe ô tô BKS: 20A – 270.94 là tài sản chung, do vợ chồng anh Nguyễn Văn Sơn và chị Nguyễn Ngọc H1 mua năm 2018, đăng ký xe ô tô mang tên Nguyễn Văn Sơn. Ngày 14/4/2021 chị Hương sử dụng xe ô tô trở về nhà con trai là Nguyễn Quang Khanh đi học sau đó xảy ra vụ tai nạn giao thông. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Nguyễn Văn N và gia đình anh đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Văn N đã mua lại chiếc xe ô tô trên và đưa cho vợ chồng anh số tiền là 470.000.000đ; vợ chồng anh đã nhận đủ số tiền trên và

không yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn N.

- *Người làm chứng ông Bùi Văn Đ trình bày:* Vào khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 14/4/2021 ông Đảng đang ngồi uống nước chè trong nhà (thuộc tổ 1, phường GS) thì nghe thấy có tiếng va chạm mạnh, ông Đảng ra ngoài xem thì thấy có 02 phương tiện ô tô con đâm va vào nhau (dạng đối đầu, đầu xe ô tô màu ghi đi hướng từ tổ 3 đi Cách Mạng Tháng Tám, còn xe ô tô màu đen, đầu đi hướng ngược lại). Sau khi ông đi vòng quanh xem thì thấy có 01 xe mô tô tay ga đang nằm đổ gần xe ô tô màu ghi, 02 người phụ nữ bị ngã xuống đường và được mọi người đưa đi cấp cứu, các phương tiện tai nạn trong vụ giao thông bị hư hỏng nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện; Kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Văn N (có giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA - CROWN, biển kiểm soát 20A- 432.91 đi trên đường dân sinh hướng từ tổ 3, phường GS đến đường Cách Mạng Tháng Tám. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, phường GS, thành phố TN, Do không chấp hành quy tắc tham gia giao thông đường bộ, không đi đúng phần đường theo chiều đi của mình, lấn hoàn toàn sang phần đường bên trái dẫn đến xảy ra vụ tai nạn giao thông, phần đầu xe ô tô do Nền điều khiển đã đâm va vào phần đầu xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 do chị Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1981, trú tại: Tổ 7, phường GS, thành phố TN điều khiển đang đi bên phải đường (theo hướng điều khiển xe của chị Hương) làm xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 bị đẩy lùi về phía sau, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 20B2- 033.52 do chị Nguyễn Thị Thùy L2, sinh năm 1995, trú tại: Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố

TN điều khiển (phía sau chở là bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1965, Trú tại: Tổ 3, phường GS, thành phố TN) đang dừng sau xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 270.94, gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị thiệt hại là 117.000.000đ (trong đó thiệt hại của xe ô tô BKS: 20A-270.94 là: 116.000.000đ, thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 20B2-033.52 là: 1.000.000đ) và gây thiệt hại cho sức khỏe của bà Nguyễn Thị Th3 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%, gây thiệt hại cho sức khỏe của chị Nguyễn Thị Thùy L2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%.

Hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA - CROWN, biển kiểm soát 20A-432.91 tham gia giao thông đường bộ, không đi đúng phần đường quy định, gây thiệt hại về người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19% và gây thiệt hại về tài sản là 117.000.000đ do Nguyễn Văn N thực hiện đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng số 606/CT-VKSPY, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

.....

"23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Điều 9. Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng".

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng của nhà nước, gây thiệt hại cho sức khỏe và tài sản của người khác và mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ, nên đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại Tổ 03, phường GS, thành phố TN, tỉnh TN; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 02/10, lớn xây dựng gia đình và lao động tự do tại địa phương. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự - Bị cáo là người có nhân thân tốt.

- Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại đối với thiệt hại xảy ra – Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả*” quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Văn Thuận đã tham gia kháng chiến giải phóng Điện Biên Phủ và được UBND tỉnh TN tặng thưởng chiến sỹ dân công về vang, bị hại có đơn xin giảm nhẹ và không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên bị cáo còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả xảy ra, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, cho bị cáo được hưởng lương khoan hồng, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Văn N và bị hại đã thoả thuận bồi thường cho nhau xong về trách nhiệm dân sự, theo đó bị cáo Nguyễn Văn N đã thoả thuận và bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Thùy L2 và bà Nguyễn Thị Th3 tổng số tiền là 15.000.000 đồng; Bị cáo Nên đã thoả thuận xong với chị Nguyễn Ngọc H1 và anh Nguyễn Văn Sơn, theo đó bị cáo Nguyễn Văn N mua lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 của chị Nguyễn Ngọc H1 và anh Nguyễn Văn Sơn với số tiền là 470.000.000 đồng, chị Hương và anh Sơn đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX cần ghi nhận sự tự nguyện và thoả thuận của các bên, đồng thời xác nhận bị cáo Nên đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khoẻ bị xâm hại cho Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[7]. *Về vật chứng vụ án*:

- Đối với 03 phương tiện va chạm trong vụ tai nạn giao thông là xe mô tô biển

kiểm soát: 20B2-033.52, xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 432.91 và xe ô tô biển kiểm soát: 20A- 270.94, sau khi xác minh làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố TN đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Còn lại vật chứng là 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số AS640205 mang tên Nguyễn Văn N, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN - Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nên cần xử lý trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe trên.

[8]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2.2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương là UBND phường GS, thành phố TN, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường GS, thành phố TN trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Bị cáo (Nguyễn Văn N) với Bị hại (chị Nguyễn Thị Thùy Linh và bà Nguyễn Thị Thuý) về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tài sản và sức khỏe bị xâm phạm; Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn N đã bồi thường xong thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho bị hại là chị Nguyễn Thị Thùy L2 và bà Nguyễn Thị Th3

với tổng số tiền là 15.000.000đ (*Mười năm triệu đồng*);

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Bị cáo (Nguyễn Văn N) với Bị hại (chị Nguyễn Ngọc H1) và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Văn Sơn) về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, theo đó bị cáo Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Ngọc H1, anh Nguyễn Văn Sơn đã thống nhất thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Văn N mua lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 20A-270.94 của chị Nguyễn Ngọc H1 và anh Nguyễn Văn Sơn và đã thanh toán xong cho chị Hương và anh Sơn số tiền là 470.000.000đ (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*); Chị Hương và anh Sơn không yêu cầu bị cáo Nền phải bồi thường gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số AS:640205 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 06/9/2021, mang tên Nguyễn Văn N.

(*Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố TN và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN ngày 17/11/2021*).

5. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo (Nguyễn Văn N), Bị hại (chị Nguyễn Ngọc H1, bà Nguyễn Thị Thuý) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại (chị Nguyễn Thị Thuý Linh) và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Văn Sơn) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- UBND Phường GS;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần